TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH NINH BÌNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 56/2024/HS-ST
Ngày 25 - 12 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Bùi Thị Thảo

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Tuyển

Ông Vũ Văn Tu

- Thư ký phiên tòa: Bà Ninh Thị Thanh Phương - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Trọng Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 12 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Ninh Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2024/TLST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2024/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 12 năm 2024 đối với bị cáo:

Nguyễn Giang N, sinh năm 1996 tại huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Nơi cư trú: xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; nghề nghiệp lao động tự do; trình độ văn hoá 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức P và bà Bùi Thị Q; chưa có vợ; tiền sự: Không; tiền án: tại Bản án hình sự sơ thẩm số 63/2022/HS-ST ngày 07/12/2022 của Tòa án nhân dân huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình xử phạt Nguyễn Giang N 06 tháng tù về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" và nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 27/7/2023 và nộp án phí hình sự sơ thẩm xong ngày 30/01/2023; bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/10/2024 đến ngày 16/10/2024 chuyển tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh N cho đến nay (có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Anh Phạm Văn N1, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình (vắng mặt)

2. Ông Nguyễn Đức P, sinh năm 1967; nơi cư trú: xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình (có mặt).

- *Người làm chứng:* bà Bùi Thị Q (có mặt); anh Nguyễn Văn H; anh Phạm Tiến V (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Giang N là người sử dụng ma túy. Bản thân N không có công ăn việc làm ổn định nên nảy sinh ý định mua ma túy về bán cho các đối tượng nghiện kiếm lời. Khoảng đầu tháng 10/2024, N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10 đi từ nhà ở của mình đến đoạn đường nhánh gần đường Đ thuộc thành phố N, tỉnh Ninh Bình tìm gặp và mua của một người đàn ông không quen biết 01 túi ma túy đá với giá 3.000.000 đồng và người đàn ông này cho thêm 06 viên ma túy hồng phiến. Sau khi mang số ma túy về nhà, N sử dụng một phần ma túy đá và 01 viên hồng phiến, số ma túy còn lại Nam chia thành 08 túi nhỏ để tiện cho việc sử dụng và bán kiếm lời.

Trong các ngày 08, 09 và 10/10/2024, Nguyễn Giang N đã 03 lần bán ma túy cho Phạm Văn N1 là bạn quen biết ngoài xã hội, cụ thể:

Lần thứ nhất: Vào khoảng 15 giờ ngày 08/10/2024, Phạm Văn N1 sử dụng số điện thoại có số thuê bao 0816.308.658 gọi đến số thuê bao 0337.996.234 của Nguyễn Giang N hỏi mua 300.000 đồng ma túy hồng phiến, N đồng ý và hẹn Phạm Văn N1 đến khu vực trục đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đứng đợi. Sau đó Nguyễn Giang N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-426.10 của mình đến đưa cho Phạm Văn N1 01 túi nilon chứa 03 viên hồng phiến lấy số tiền 300.000 đồng. Phạm Văn N1 mang 03 viên hồng phiến về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ hai: Khoảng 11 giờ trưa ngày 09/10/2024, Phạm Văn N1 sử dụng số điện thoại có số thuê bao 0816.308.658 gọi đến số thuê bao 0337.996.234 của Nguyễn Giang N hỏi mua 300.000 đồng ma túy đá, N đồng ý bán và hẹn Phạm Văn N1 đến khu vực trục đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình đứng đợi. Sau đó Nguyễn Giang N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-426.10 của mình đến đưa cho Phạm Văn N1 01 túi nilon chứa ma túy đá lấy số tiền 300.000 đồng. Phạm Văn N1 mang túi ma túy đá về nhà sử dụng hết cho bản thân.

Lần thứ ba: Vào khoảng 09 giờ 30 phút ngày 10/10/2024, Phạm Văn N1 sử dụng số điện thoại có số thuê bao 0816.308.658 gọi đến số thuê bao 0337.996.234 của Nguyễn Giang N hỏi mua 01 túi ma túy đá với giá 500.000 đồng và ma túy hồng phiến với giá 200.000 đồng, N đồng ý và hẹn Phạm Văn

N1 đến khu vực trục đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để trao đổi mua bán. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/01/2024, Nguyễn Giang N điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 35K1-426.10 của mình đến điểm hẹn gặp Phạm Văn N1. Khi vừa đến nơi Phạm Văn N1 chưa kịp trao đổi mua bán ma túy thì thấy lực lượng Công an tiến đến, N1 hoảng sợ lên xe định bỏ đi nhưng đã bị Tổ công tác giữ lại và hỏi tại sao lại có biểu hiện trên. Ngay tại chỗ Nguyễn Giang N đã thành khẩn khai nhận đang cất giấu 01 túi nilon bên trong có chứa 01 túi ma túy đá và 02 viên ma túy hồng phiến để bán cho Phạm Văn N1 là người thanh niên đang đứng cùng với giá 700.000 đồng nhưng chưa kịp bán thì thấy có lực lượng Công an đến nên mới có biểu hiện như vậy. Tổ công tác đã thu giữ niêm phong 01 túi nilon bên trong có 01 túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng và 01 túi nilon chứa 02 viên ma túy hồng phiến do Nguyễn Giang N giao nộp vào phong bì ký hiệu Q1. Kiểm tra người Nguyễn Giang N, Tổ công tác thu giữ tại túi quần bên trái Nam đang mặc 02 chiếc điện thoại di động trong đó 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xám được niêm phong vào phong bì ký hiệu Q3. Nguyễn Giang N tự giác giao nộp từ túi quần bên phải ra 06 túi nilon bên trong chứa chất tinh thể màu trắng và khai là ma túy đá mang theo người để bán, Tổ công tác đã thu giữ, niêm phong vào phong bì ký hiệu Q2. Thu giữ xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10 của Nguyễn Giang N, trước khi thu giữ xe Tổ công tác đã kiểm tra không phát hiện và thu giữ tài sản đồ vật gì trong xe. Tại chỗ anh Phạm Văn N1 khai nhận trước đó đã gọi điện thoại cho Nguyễn Giang N để hỏi mua 02 viên ma túy hồng phiến và 01 túi ma túy đá nhưng do không có tiền nên N đã đến điểm hẹn gặp anh Nguyễn Giang N để nói lại việc không mua ma túy nữa. Ngoài ra Phạm Văn N1 còn khai nhận đã dùng chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel màu xanh để gọi điện cho Nguyễn Giang N và chiếc điện thoại di động Samsung màu đen để quay lại mặt Nguyễn Giang N khi trao đổi mua bán ma túy những ngày trước đó và tự nguyện giao nộp 02 chiếc điện thoại di động nói trên cho Tổ công tác. Tổ công tác đã niêm phong 02 chiếc điện thoại thu giữ của anh Phạm Văn N1 vào trong một phong bì ký hiệu Q4.

Căn cứ nội dung trên Tổ công tác đã mời người làm chứng, yêu cầu anh Phạm Văn N1 và Nguyễn Giang N cùng toàn bộ vật chứng về Công an xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Giang N tại xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình, Cơ quan điều tra không phát hiện và thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Mở niêm phong, cân xác định khối lượng các gói vật chứng đã thu giữ tại các phong bì Q1, Q2 xác định:

- Phong bì ký hiệu Q1: bên trong có 01 túi nilon màu trắng kích thước (2,5 x 03) cm trong túi có 02 viên nén hình tròn màu hồng và 01 túi nilon kích thước (1,5 x 02) cm, trong túi có chất tinh thể màu trắng;

+ Cân 02 viên nén hình tròn màu hồng có tổng khối lượng là **0,1850 gam** bỏ vào túi nilon ký hiệu M1;

+ Cân chất tinh thể màu trắng có khối lượng **0,2217 gam** bỏ vào túi nilon ký hiệu M2;

- Phong bì ký hiệu Q2 bên trong có 06 túi nilon màu trắng, trong đó có: 04 túi nilon có cùng kích thước (1,5 x 3) cm; 02 túi nilon còn lại có cùng kích thước (04 x 6,5) cm; cả 06 túi đều chứa chất tinh thể màu trắng

+ Cân chất tinh thể màu trắng trong 04 túi nilon có kích thước (1,5 x 3) cm và 02 túi nilon có cùng kích thước (04 x 6,5) cm có tổng khối lượng là **1,6850 gam** bỏ vào túi nilon ký hiệu M3.

Túi nilon chứa 02 viên nén màu hồng ký hiệu M1 và các túi nilon chứa chất tinh thể màu trắng ký hiệu M2, M3 được niêm phong trong 01 phong bì ký hiệu M.

Vỏ phong bì niêm phong ký hiệu Q1,Q2; 08 vỏ túi nilon được niêm phong trong phong bì ký hiệu V.

Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ các mẫu vật đến Phòng K Công an tỉnh N để trưng cầu giám định về loại ma túy và khối lượng ma túy.

Tại Bản kết luận giám định số 857/KL-KTHS-MT ngày 16/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận:

"- Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1850 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2217 gam; M3 có khối lượng 1,6850 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định M1, M2, M3 là 2,0917 gamMethamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc Bảng danh mục IIC; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ".

**** Kết quả kiểm tra 02 chiếc điện thoại thu giữ của Nguyễn Giang N, xác định:***

- Điện thoại nhãn hiệu Iphone màu đen, lắp sim có số thuê bao 0337.996.234. Kiểm tra tại mục Danh bạ phát hiện 0816.398.658 được lưu tên là "N". Kiểm tra tại phần Cài đặt vào mục "Điện thoại" sau đó vào mục "Chuyển cuộc gọi" thì thấy mục "Chuyển tiếp đến số điện thoại +84528232732".

Nguyễn Giang N khẳng định số điện thoại 0816.308.658 được lưu tên "Nam Hồng" là số điện thoại của anh Phạm Văn N1, sinh năm 1990 trú tại thôn T, xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình do Nguyễn Giang N lưu trong điện thoại để trao đổi mua bán ma túy với anh Phạm Văn N1. Trong điện thoại không phát

hiện có cuộc gọi đến và đi giữa số điện thoại của Nguyễn Giang N và Phạm Văn N1.

- Điện thoại nhãn hiệu Samsung màu xám, lắp sim có số thuê bao 0528.232.732. Kiểm tra tại phần nhật ký cuộc gọi phát hiện 16 cuộc gọi đi, gọi đến của 02 số điện thoại 0816.308.658 của Phạm Văn N1 và số điện thoại 0528.232.732 của Nguyễn Giang N.

Nguyễn Giang N khẳng định tất cả cuộc gọi từ số điện thoại 0816.308.658 của anh Phạm Văn N1 nêu trên là gọi đến số điện thoại 0337.996.234 của Nguyễn Giang N nhưng do Nguyễn Giang N cài đặt chuyển hướng cuộc gọi từ số điện thoại 0337.996.234 lắp trong điện thoại Iphone màu đen sang số điện thoại 0528.232.732 lắp trong máy điện thoại Samsung này. Các cuộc gọi từ ngày 08/10/2024 đến ngày 10/10/2024 là để liên lạc trao đổi mua bán ma túy. Còn cuộc gọi ngày 07/10/2024 là việc Nguyễn Giang N và Phạm Văn N1 nói chuyện bình thường không liên quan đến việc mua bán ma túy.

**** Kết quả kiểm tra 02 điện thoại thu giữ của Phạm Văn N1, xác định:***

- Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel, màu xanh lắp sim có số thuê bao 0816.308.658. Kiểm tra Danh bạ điện thoại có lưu số điện thoại 0337.996.234 là "Nam yk". Phạm Văn N1 khai nhận đây là số điện thoại của Nguyễn Giang N, sinh năm 1996 trú tại xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình. Phạm Văn N1 lưu trong máy điện thoại để tiện liên lạc trao đổi mua ma túy. Kiểm tra phần Nhật ký cuộc gọi phát hiện có 09 cuộc gọi đi từ số điện thoại 0816.308.658 của Phạm Văn N1 đến số điện thoại 0337.996.234 của Nguyễn Giang N.

Phạm Văn N1 khai nhận các cuộc gọi nêu trên giữa Phạm Văn N1 và Nguyễn Giang N là để trao đổi mua bán ma túy với nhau.

- Điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen, không lắp sim. Kiểm tra tại mục Bộ sưu tập phát hiện 02 tệp tin video có tên 1728373994794.mp4 được quay vào lúc 14 giờ 54 phút ngày 08/10/2024 có dung lượng là 30,9 MB có thời lượng là 60 giây; 1728447471609.mp4 được quay vào lúc 11 giờ 20 phút ngày 09/10/2024 có dung lượng 40,8 MB có thời lượng là 01 phút 20 giây. Phạm Văn N1 khai nhận 02 tệp tin video này do Phạm Văn N1 quay lại việc Phạm Văn N1 mua 03 viên ma túy hồng phiến với số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Giang N vào khoảng 15 giờ ngày 08/10/2024 tại khu vực đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình và mua 01 túi ma túy đá với số tiền 300.000 đồng của Nguyễn Giang N vào khoảng 11 giờ ngày 09/10/2024 khu vực đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình.

Kết thúc việc kiểm tra điện thoại, Cơ quan điều tra đã kết nối chiếc điện thoại S với máy tính sao trích 02 tệp tin video nói trên vào đĩa DVD. Sau đó bỏ đĩa DVD vào trong một phong bì ký hiệu VD; bỏ 02 chiếc điện thoại thu giữ của

Phạm Văn N1 vào trong phong bì ký hiệu P1.

Ngày 10/10/2024, Cơ quan điều tra đã làm việc với Nguyễn Giang N mở niêm phong phong bì ký hiệu VD để cho Nguyễn Giang N xem 02 tệp tin video sao trích từ 02 chiếc điện thoại thu giữ của Phạm Văn N1. Sau khi xem xong Nguyễn Giang N khẳng định nội dung 02 tệp tin video là việc Nguyễn Giang N bán ma túy cho Phạm Văn N1 02 lần tại khu vực đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình: lần thứ nhất vào khoảng 15 giờ ngày 08/10/2024 bán cho Phạm Văn N1 03 viên ma túy hồng phiến với số tiền 300.000 đồng; lần thứ hai vào khoảng 11 giờ ngày 09/10/2024 bán cho Phạm Văn N1 01 túi ma túy đá với giá tiền 300.000 đồng.

* Kết quả thu thập dữ liệu điện tử:

- Ngày 18/10/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã gửi văn bản số 3817/YC-CSMT cho Cục B yêu cầu cung cấp dữ liệu điện tử, bao gồm: thông tin chủ thuê bao và lịch sử chi tiết cuộc gọi đi, cuộc gọi đến của số thuê bao 0337.996.234 (gồm có cả thông tin các cuộc gọi đến đã được chuyển cuộc gọi sang số thuê bao 0528.232.732) thời gian từ 00 giờ ngày 01/10/2024 đến 10 giờ 20 phút ngày 10/10/2024.

Ngày 08/11/2024 Ban T đã cung cấp thông tin dữ liệu, điện tử gồm: thông tin chủ thuê bao của số thuê bao 0337.996.234 là Nguyễn Giang N, địa chỉ: xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình; CCCD 037096000121 và list danh sách chi tiết các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến từ ngày 01/10/2024 đến 10 giờ 20 phút ngày 10/10/2024. Trong list danh sách các cuộc gọi đi, cuộc gọi đến có các cuộc gọi từ số điện thoại 0816.308.658 của Phạm Văn N1 trong đó có các cuộc gọi vào ngày 08, 09, 10/10/2024.

- Ngày 13/11/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra quyết định trưng cầu kỹ thuật số và điện tử số 1164/QĐ-CSMT đối với 02 tệp tin video được sao trích từ máy điện thoại thu giữ của Phạm Văn N1.

Ngày 19/11/2024, Phòng K Công an tỉnh N kết luận: Không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video gửi giám định.

* Xử lý vật chứng: Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của Phạm Văn N1 tài liệu điều tra xác định là tài sản của anh Lê Đình Q1, sinh năm 1992; trú tại phố Đ, thị trấn T, huyện H, tỉnh Ninh Bình là bạn của Phạm Văn N1. Cuối tháng 9/2024, tại nơi ở của anh Q1, Phạm Văn N1 đã mượn của anh Q1 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Masstel màu xanh trong máy có lắp sim số thuê bao là 0816.308.658 để làm phương tiện liên lạc. Ngoài ra anh Q1 còn đưa cho N1 chiếc điện thoại nhãn hiệu Samsung màu đen nhờ Phạm Văn N1 bán hộ với giá 1.000.000 đồng. Việc Phạm Văn N1 sử dụng 02 chiếc điện thoại của anh Q1 để làm phương tiện liên lạc trao đổi mua bán ma túy và quay lại video nội dung

trao đổi mua bán ma túy giữa Phạm Văn N1 và Nguyễn Giang N anh Q1 không biết. Ngày 16/10/2024, anh Q1 có đơn đề nghị gửi Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N trả lại 02 chiếc điện thoại và sim số 0816.308.658 để tiếp tục sử dụng. Ngày 19/102/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại 02 chiếc điện thoại và sim số 0816.308.658 cho anh Lê Đình Q1.

Tại Bản Cáo trạng số: 28/CT-VKS-P1 ngày 29 tháng 11 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Giang N về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình tại phiên tòa sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, xem xét hậu quả do hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đã đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Áp dụng điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt: bị cáo Nguyễn Giang N từ 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ ngày 10/10/2024. Phạt bổ sung bị cáo số tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng để sung ngân sách Nhà nước.

- Biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì niêm phong ký hiệu V; vỏ phong bì ký hiệu Q3, Q4, VD, P1; 01 phong bì niêm phong dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi "Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,1345 gam; M2 = 0,1773 gam; M3 = 1,6051 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong"

+ Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10;

+ Buộc bị cáo Nguyễn Giang N phải nộp lại số tiền 600.000 đồng là số tiền bị cáo đã bán ma túy cho Phạm Văn N1 vào các ngày 08 và 09/10/2024 để sung ngân sách Nhà nước.

Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét vì bị cáo không bán ma túy cho N1 vào ngày 08 và 09/10/2024.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên tòa bị cáo không thừa nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố. Bị cáo chỉ thừa nhận chiều ngày 09/10/2024 Phạm Văn N1 có gọi điện thoại cho bị cáo nhờ mua hộ ma túy, bị cáo đã đi mua hộ cho N1 và gần trưa ngày 10/10/2024 bị cáo đến điểm hẹn giao ma túy cho N1 thì bị cơ quan công an phát hiện bắt giữ. Còn ngày 08/10 và 09/10/2024 bị cáo không bán ma túy cho Phạm Văn N1.

Mặc dù tại phiên tòa bị cáo thay đổi lời khai không nhận tội nhưng căn cứ vào bản tự khai do chính bị cáo tự viết, biên bản ghi lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra (BL 101-113); lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án là anh Phạm Văn N1 (người đã mua ma túy của bị cáo BL 159-169); những người làm chứng; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 10/10/2024; kết quả kiểm tra điện thoại di động Samsung màu xám có số thuê bao 0528.232.732; điện thoại Iphone màu đen có số thuê bao 0337.996.234 đã thu giữ của bị cáo Nguyễn Giang N; kiểm tra điện thoại di động Masstel có số thuê bao 0816.308.658 của anh Phạm Văn N1; Thông tin dữ liệu điện tử do Ban thanh tra - Kiểm toán Tập đoàn C cung cấp cuộc gọi đi, cuộc gọi đến của số điện thoại 0337.996.234 với số 0816.308.658 của anh Phạm Văn N1; biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ; phù hợp với 02 tệp tin video do Phạm Văn N1 quay từ máy điện thoại di động Samsung màu đen khi mua ma túy của Nguyễn Giang N đã được Phòng K Công an tỉnh N kết luận không phát hiện dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong 02 tệp tin video gửi giám định và các vật chứng, phù hợp với Bảnluận giám định số 857/KL-KTHS-MT ngày 16/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh N kết luận: *"Mẫu gửi giám định ký hiệu M1 có khối lượng 0,1850 gam, ký hiệu M2 có khối lượng 0,2217 gam; M3 có khối lượng 1,6850 gam; Mẫu gửi giám định ký hiệu M1, M2, M3 đều là ma túy, loại Methamphetamine. Tổng khối lượng các mẫu gửi giám định M1, M2, M3 là 2,0917 gamMethamphetamine. Methamphetamine là chất ma túy có số thứ tự 247, thuộc Bảng danh mục IIC; Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ"* và tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận: Với mục đích mua ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, Nguyễn Giang N đã đi mua được 01 túi chất tinh thể màu trắng và 06 viên nén màu hồng là ma túy loại Methamphetamine với giá 3.000.000 đồng. Trong 02 ngày 08/10 và 09/10/2024, Nguyễn Giang N đã 02 lần bán cho Phạm Văn N1 03 viên nén

màu hồng và 01 túi ma túy Methamphetamine với tổng số tiền 600.000 đồng. Khoảng 10 giờ 20 phút ngày 10/10/2024, Nguyễn Giang N mang theo người 2,0917 gam ma túy loại Methamphetamine (dạng viên nén và tinh thể màu trắng) đến trục đường vành đai thuộc xóm I, xã K, huyện Y, tỉnh Ninh Bình để bán cho Phạm Văn N1 02 viên nén màu hồng và 01 túi chất tinh thể màu trắng có khối lượng 0,4067 gam với giá 700.000 đồng thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N phát hiện bắt quả tang. Hành vi nêu trên của Nguyễn Giang N đã phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" thuộc trường hợp *"Phạm tội 02 lần trở lên"* quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy

1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

2. Phạm tội một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm:

a)……

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

.....

5. Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Ninh Bình đã truy tố bị cáo Nguyễn Giang N với tội danh và điều luật đã viện dẫn như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật cần chấp nhận.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy, tác động rất xấu đến trật tự trị an và an toàn xã hội. Ma túy là một trong những nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và sự phát triển bình thường của giống nòi, làm khánh kiệt về kinh tế của người sử dụng ma túy, gây nên sự bất bình trong quần chúng nhân dân. Nhưng do hám lợi và để có tiền phục vụ cho nhu cầu của bản thân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo nhưng tại phiên tòa bị cáo không nhận tội nên không được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Bị cáo phạm tội trong khi bản thân đang có 01 tiền án về tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội mới thuộc tội phạm rất nghiêm trọng là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự "Tái phạm" quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử lý nghiêm bằng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo với đời sống xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội để cải tạo, giáo dục bị cáo.

Bị cáo phạm tội vì mục đích tư lợi, căn cứ quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp: Căn cứ điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý các vật chứng đã thu giữ như sau:

- Đối với: 01 phong bì niêm phong ký hiệu V niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; vỏ phong bì ký hiệu Q3, Q4, VD, P1; 01 phong bì niêm phong dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi "Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,1345 gam; M2 = 0,1773 gam; M3 = 1,6051 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong". Ma túy thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành; các vật chứng còn lại không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen bị cáo Nguyễn Giang N đã sử dụng làm công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

Đối với xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10, có số khung RLHJA3844LY006979, số máy KA52E0091759. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Giang N cho rằng nguồn gốc tiền mua xe máy là của ông P (bố bị cáo) mua cho bị cáo, xe máy đăng ký tên của bị cáo. Bị cáo còn khai xe máy bố bị cáo cho bị cáo mượn để làm phương tiện đi làm khi nào bị cáo trả được tiền mua xe thì bố bị cáo mới cho chiếc xe đó (BL 125). Ông Nguyễn Đức P (là bố đẻ của bị cáo) cho rằng nguồn gốc tiền mua xe máy trên là của ông bà cho N mượn để mua xe làm phương tiện đi làm nhưng đăng ký xe mang tên Nguyễn Giang N (BL 198 - 200), bản tự khai (BL202) tuy nhiên cả bị cáo Nguyễn Giang N và ông P đều không đưa ra được căn cứ chứng minh ông P bỏ tiền ra để mua chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10, đăng ký xe mang tên Nguyễn Giang N. Quá trình điều tra xác định bị cáo N đã sử dụng chiếc xe máy trên để đi mua ma túy vào đầu tháng 10/2024 và đã 02 lần sử dụng chiếc xe máy trên đi bán ma túy cho anh Phạm Văn N1 trong các ngày 08 và 09/10/2024. Do bị cáo Nguyễn Giang N sử dụng xe máy nhãn hiệu Honda

Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10 làm công cụ, phương tiện để phạm tội nên cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 600.000 đồng bị cáo Nguyễn Giang N có được từ việc bán ma túy cho Phạm Văn N1 vào các ngày 08 và 09/10/2024. Đây là tiền do phạm tội mà có nên cần buộc bị cáo phải nộp lại số tiền trên để sung ngân sách Nhà nước.

[4] Về nguồn gốc số ma túy: Nguyễn Giang N khai nhận mua của một người đàn ông không biết tên, tuổi, địa chỉ tại đoạn đường nhánh gần đường Đ không xác định được vị trí, địa điểm thuộc thành phố N, tỉnh Ninh Bình với giá 3.000.000 đồng. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ xử lý đối với người đàn ông này.

Trong vụ án này Phạm Văn N1 là đối tượng sử dụng ma túy đã 02 lần mua ma túy của Nguyễn Giang N và sử dụng hết cho bản thân, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N đã có công văn trao đổi với Công an xã V, huyện N, tỉnh Ninh Bình là nơi Phạm Văn N1 cư trú để xem xét, quản lý giáo dục theo quy định của pháp luật.

[5] Về quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra và Điều tra viên, Viện kiểm sát và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi của người tiến hành tố tụng và quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng, Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[6] Về án phí: Bị cáo bị tuyên là có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Giang N phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Nguyễn Giang N 08 (tám) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 10/10/2024.

Phạt bổ sung bị cáo số tiền 10.000.000 đồng (mười triệu đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

2.1 Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu V niêm phong theo đúng quy định của pháp luật; vỏ phong bì ký hiệu Q3, Q4, VD, P1; 01 phong bì niêm phong dán kín theo đúng quy định của pháp luật. Trên mặt phong bì có ghi "Mẫu vật hoàn trả gồm: M1 = 0,1345 gam; M2 = 0,1773 gam; M3 = 1,6051 gam, đều là ma túy, loại Methamphetamine. Toàn bộ vỏ bao gói niêm phong".

- Tịch thu sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu xám; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu đen và 01 (một) xe máy nhãn hiệu Honda Wave RSX màu xám đen, biển kiểm soát 35K1-426.10, có số khung RLHJA3844LY006979, số máy KA52E0091759.

(Chi tiết như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 29/11/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh N và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Ninh Bình).

2.2 Biện pháp tư pháp:

- Buộc bị cáo Nguyễn Giang N phải nộp lại số tiền 600.000 đồng (sáu trăm nghìn đồng) để sung ngân sách Nhà nước.

3. Án phí hình sự sơ thẩm:

Bị cáo Nguyễn Giang N phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND cấp cao: 01 bản;*
- *VKSND cấp cao: 01 bản;*
- *VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;*
- *Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;*
- *Phòng PC04 Công an tỉnh: 01 bản;*
- *Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;*
- *Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;*
- *Bị cáo: 01 bản;*
- *Người có QLNVLQ đến vụ án: 01 bản;*
- *Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Bùi Thị Thảo

- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Các Hội thẩm nhân dân

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Vũ Văn Tu **Đinh Văn Tuyển** **Bùi Thị Thảo**

Nơi nhận:
- TAND cấp cao: 01 bản;
- VKSND cấp cao: 01 bản;
- VKSND tỉnh Ninh Bình: 03 bản;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Phòng Kiểm tra THA: 04 bản;
- Phòng PC04 Công an tỉnh: 01 bản;
- Phòng PC10 Công an tỉnh: 01 bản;
- Phòng HS&NV CA tỉnh: 01 bản;
- Bị cáo: 01 bản;
- Người có QLNVLQ đến vụ án: 01 bản;
- Sở tư pháp tỉnh Ninh Bình: 01 bản;
- Lưu hồ sơ: 02 bản;
- Lưu tòa và HCTP: 02 bản;
(Thông báo cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú).

Bùi Thị Thảo